

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 21/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp

Thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 21/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 19-CT/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng, thực chất về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật của các cấp, các ngành, toàn dân tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp.

- Tăng cường phối hợp và phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội, nhân dân tham gia quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp trong thời gian qua, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XVII về lâm nghiệp, đồng thời góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm cụ thể của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU.

- Các cấp, các ngành có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các hoạt động theo nội dung của Kế hoạch, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. ✓

- Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng, đất lâm nghiệp đối với chính quyền địa phương, chủ rừng, lực lượng Kiểm lâm và các ngành liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và sắp xếp, đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.

1.1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp huyện tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao hiểu biết, nhận thức về vai trò ý nghĩa của rừng đối với cuộc sống và sự cần thiết phải bảo vệ, phát triển rừng cho mọi tầng lớp nhân dân; đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân và mọi người dân đối với công tác bảo vệ, phát triển rừng và đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp;

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông của địa phương tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

- Ở những địa phương có rừng, đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vào sinh hoạt định kỳ; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức, đoàn thể, coi việc chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là một trong những tiêu chí bình xét thi đua.

1.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp xây dựng các tài liệu tuyên truyền, tin bài, phóng sự chuyên đề về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; biểu dương gương người tốt, việc tốt trong công tác bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; phê phán công khai các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm trong bảo vệ rừng, phát triển rừng của các tổ chức, cá nhân trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục phòng ngừa chung.

1.3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp; tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình mở các chuyên trang, chuyên mục và tăng thời lượng

đưa tin về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp.

1.4. Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đăng tin, bài, phóng sự chuyên đề biểu dương người tốt, việc tốt trong bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

1.5. Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng của toàn xã hội thông qua việc giáo dục đối tượng học sinh các cấp trong trường học.

1.6. Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan, chính quyền địa phương cấp huyện tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) tại các xã trọng điểm về vi phạm pháp luật nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, PBGDPL trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đảm bảo đúng mục tiêu, chất lượng và hiệu quả.

1.7. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành liên quan, tổng hợp cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện công tác tuyên truyền bảo vệ, phát triển rừng theo quy định.

1.8. Các sở, ngành, cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp, nhằm vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thấy rõ trách nhiệm, tự giác chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

1.9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Bình và các tổ chức thành viên đẩy mạnh việc phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng với nội dung phù hợp.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2.1. Tập trung xây dựng lực lượng Kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng đủ mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời nghiên cứu, ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù cho các lực lượng này.

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Nghiên cứu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, giải pháp xây dựng, sắp xếp, kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng Kiểm lâm, Kiểm lâm địa bàn, Kiểm lâm rừng đặc dụng và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách nhằm đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng trong thời gian tới; tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng

cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 177/QĐ-TTg ngày 10/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, tập huấn cho các đơn vị chủ rừng khai thác ứng dụng công nghệ thông tin về lâm nghiệp để theo dõi, kiểm tra, kiểm soát phát hiện sớm các biến động rừng, đảm bảo kết quả khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng hiệu quả, chính xác và liên tục. Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm chủ trì tham mưu tổ chức các lớp tập huấn triển khai áp dụng các văn bản thực thi pháp luật trong lĩnh vực Lâm nghiệp (Luật Lâm nghiệp, Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính...) cho lực lượng Kiểm lâm toàn tỉnh để kịp thời phát hiện, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù cho lực lượng Kiểm lâm, chuyên trách bảo vệ rừng đảm bảo thu nhập tương đương với ngành nghề khác cùng khu vực, địa bàn; kinh phí hỗ trợ mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác theo dõi diễn biến rừng.

b) Sở Nội vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Đề án Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 177/QĐ-TTg ngày 10/02/2022; phối hợp với Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

2.2. Điều tra kịp thời và xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại rừng, đặc biệt các vụ án hình sự về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản.

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với cấp ủy, chính quyền cơ sở, các chủ rừng trên địa bàn duy trì thường xuyên việc kiểm tra các khu vực rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật; rà soát xử lý dứt điểm các vụ án tồn đọng gắn với tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị chủ rừng kiểm tra, xác minh và xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp; đồng thời làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan để xảy ra sai phạm, đặc biệt những cán bộ thiếu trách nhiệm, tiêu cực, bao che và tiếp tay các hành vi vi phạm. 2

- Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm các cấp phối hợp các sở, ngành, địa phương, các chủ rừng điều tra kịp thời và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp theo thẩm quyền.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc thực thi pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn toàn tỉnh. Phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng khác điều tra xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại rừng.

c) Công an tỉnh:

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, lực lượng Công an các huyện, thành phố, thị xã phối hợp với lực lượng Kiểm lâm tổ chức kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định, triệt phá các đường dây, "đầu nậu" trong phá rừng, khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái pháp luật.

- Chỉ đạo đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Chỉ đạo kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ án hình sự thuộc lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, các hành vi chống người thi hành công vụ.


d) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Tiếp tục duy trì và thực hiện quy chế, kế hoạch phối hợp với các lực lượng, nhất là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong trong quản lý, bảo vệ rừng khu vực biên giới; đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới, phòng cháy chữa cháy rừng.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra địa bàn, cửa khẩu, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, ra, vào khu vực biên giới, kịp thời phát hiện, bắt giữ, xử lý các hành vi vi phạm về khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép lâm sản trong khu vực biên giới và qua biên giới, cửa khẩu đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định;

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền (đặc biệt là các Đồn Biên phòng tuyến biên giới đất liền và địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh) phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương, lực lượng Kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng tham gia đấu tranh phòng, chống và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

2.3. Nâng cao năng lực của các công ty nông, lâm nghiệp sau sắp xếp phương án đổi mới quản lý sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện đánh giá Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty nông, lâm nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trong đó, trọng tâm là đánh giá hoạt động của các công ty sau sắp xếp, hiệu quả quản lý, sử dụng đất, tài nguyên rừng; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong triển khai đề án. 

b) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật về đất đai; hướng dẫn các công ty thực hiện các thủ tục về đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất theo quy định pháp luật.

- Tập trung thực hiện hoàn thành dứt điểm các công việc tồn đọng của Dự án rà soát ranh giới, cắm mốc, đo đạc ranh giới, lập hồ sơ sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ theo quy định; hoàn thành việc xây dựng hồ sơ quản lý, phân định cắm mốc ranh giới quản lý và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các Công ty.

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện phương án sử dụng đất đối với diện tích đất do các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về cho địa phương quản lý khi thực hiện sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, giám sát các công ty nông, lâm nghiệp trong việc khoán rừng tự nhiên, rừng trồng, vườn cây... cho các hộ gia đình, cá nhân cư trú hợp pháp tại địa phương theo quy định của pháp luật. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về giao khoán theo quy định; triển khai các nhiệm vụ bảo vệ, phát triển rừng theo kế hoạch được duyệt.

d) Các công ty nông, lâm nghiệp:

- Thực hiện quản lý, sử dụng đất theo Phương án sử dụng đất đã được phê duyệt; có giải pháp bảo quản hệ thống ranh giới, mốc giới sử dụng đất đã được xác định trên thực địa; quản lý chặt chẽ rừng, đất rừng đã được nhà nước cho thuê sử dụng và giao quản lý, không để xảy ra tình trạng lấn, chiếm, tranh chấp đất đai sau khi đã được cắm mốc ranh giới trên thực địa.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tài nguyên rừng, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, thâm canh gắn công nghiệp chế biến với thị trường tiêu thụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp theo cơ chế thị trường đảm bảo phát triển bền vững theo cơ chế hội nhập.

- Tiếp tục rà soát đất đai để rà soát những diện tích đất không còn nhu cầu sử dụng, sản xuất không hiệu quả, diện tích theo đề nghị của địa phương để xem xét, bàn giao cho đồng bào dân tộc thiểu số, người dân thiếu đất sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, phát hiện kịp thời các trường hợp lấn chiếm đất đai để bảo vệ quyền sử dụng và báo cáo chính quyền địa phương trách nhiệm xử lý theo quy định.

- Thực hiện giao khoán sử dụng đất đảm bảo đúng chính sách, đúng đối tượng, tuyệt đối không để bị lấn, chiếm làm thất thoát tài sản nhà nước.

- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ người sử dụng đất; thực hiện kê khai và nộp đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai và nghĩa vụ khác theo quy định.

- Tổ chức thâm canh trồng rừng, đẩy mạnh trồng rừng gỗ lớn gắn với chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn FSC (chứng chỉ rừng trồng FSC), chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao năng suất và hiệu quả kinh doanh trồng rừng.

- Phối hợp các địa phương trong việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

e) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương hướng dẫn, tham mưu UBND tỉnh xử lý tài sản trên đất thu hồi của các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý; xử lý tài sản công khi thực hiện dự án đầu tư.

g) UBND các huyện, thành phố, thị xã:

- Tích cực phối hợp với các công ty nông, lâm nghiệp và các ban quản lý rừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về đất đai để người dân, đặc biệt là các hộ gia đình, cá nhân sinh sống gần rừng không lấn chiếm đất của các công ty nông, lâm nghiệp.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện hòa giải tranh chấp đất đai; xử lý nghiêm minh, dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai theo quy định.

- Chỉ đạo UBND các xã khẩn trương tiếp nhận quản lý và kịp thời xây dựng phương án sử dụng đất; khẩn trương thực hiện giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bao gồm các diện tích tiếp nhận bàn giao từ các công ty nông, lâm nghiệp và đất do UBND cấp xã quản lý từ trước) cho người dân sử dụng đúng quy định.

2.4. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững

a) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

- Tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chủ rừng triển khai xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững theo quy định Luật Lâm nghiệp và Quyết định số 3213/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng tỉnh Quảng Bình, giai đoạn 2020 - 2030. Định kỳ đánh giá việc xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng theo quy định;

- Tham mưu kêu gọi các chương trình dự án hỗ trợ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững.

b) Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối nguồn vốn, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ chính sách đầu tư và hỗ trợ đầu tư để hỗ trợ các chủ rừng xây dựng và thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững theo quy định. ✓

c) Các đơn vị chủ rừng nhóm II (các Ban Quản lý rừng, Công ty lâm nghiệp): Khẩn trương triển khai xây dựng phương án quản lý rừng bền vững để trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đảm bảo tiến độ theo quy định của pháp luật.

2.5. Các công ty nông, lâm nghiệp khẩn trương xây dựng, triển khai kế hoạch phát triển vùng trồng rừng gỗ lớn.

a) Các công ty nông, lâm nghiệp: Khẩn trương rà soát quỹ đất, xây dựng kế hoạch phát triển vùng trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ bền vững rừng trồng theo Đề án phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng gắn với trồng rừng gỗ lớn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2019 - 2025 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4246/QĐ-UBND ngày 30/10/2019.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác đôn đốc, hướng dẫn các công ty nông, lâm nghiệp tuân thủ định hướng phát triển diện tích rừng trồng gỗ lớn theo Quyết định số 4246/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng gắn với trồng rừng gỗ lớn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2019 - 2025.

3. Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ ven biển. Quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp các sở ngành, địa phương quản lý chặt chẽ quy hoạch đất lâm nghiệp, quy hoạch 03 loại rừng, nhất là diện tích đất rừng tự nhiên, rừng phòng hộ ven biển.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ hoạt động chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng, nhất là đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ ven biển.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, nhất là các dự án khai thác khoáng sản. Có cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, không để lợi dụng nhằm trục lợi.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện được cấp thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thực hiện việc giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo đúng quy định của pháp luật, thống nhất, đồng bộ, với việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp. Kiên quyết đình chỉ, xử lý nghiêm các dự án vi phạm quy định của pháp luật về chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. ✓

c) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì phối hợp các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án phát triển kinh tế xã hội có chuyển mục đích sử dụng đất có rừng, tác động đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ ven biển; quản lý chặt chẽ, đồng bộ quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch lâm nghiệp, quy hoạch 03 loại rừng. Khi quy hoạch, thẩm định, cấp phép khai thác khoáng sản, mỏ cát, mỏ đất phải phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xác định rừng trên núi đá, rừng trên cát đảm bảo đồng bộ thủ tục giữa Luật Đất đai và Luật Lâm nghiệp.

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá môi trường, giấy phép môi trường của các dự án đầu tư nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đa dạng sinh học trong khu vực dự án, các dự án chuyển đổi rừng sang các mục đích khác theo các quy định hiện hành; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư.

- Tham mưu UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đối với đất lâm nghiệp phải được thực hiện thống nhất và đồng bộ theo quy định Luật Lâm nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, đặc biệt đất rừng phòng hộ ven biển sang mục đích khác. Tham mưu đình chỉ, kiên quyết xử lý, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, tác động xấu đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án. Đồng thời, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt và cấp đất.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để phát hiện kịp thời những vi phạm trong quản lý, sử dụng đất. Kiên quyết xử lý đối với tổ chức vi phạm pháp luật đất đai, kịp thời tham mưu UBND tỉnh thu hồi đất những dự án đã giao, cho thuê nhưng chủ đầu tư không triển khai, triển khai không đúng tiến độ, chủ đầu tư không có năng lực thực hiện dự án.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với dự án chuyển đổi rừng; tham mưu UBND tỉnh chấm dứt hoạt động dự án đầu tư, làm cơ sở thu hồi đất theo quy định đối với các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, tác động xấu đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư.

đ) Sở Xây dựng trong quá trình tham mưu cấp phép xây dựng các công trình, dự án cần lưu ý không tham mưu cấp phép xây dựng đối với các công

trình, dự án chưa hoàn thành các quy định về chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phối hợp rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với dự án chuyển đổi rừng theo thẩm quyền. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, phát hiện, xử lý kịp thời các dự án có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, tác động xấu đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án trên địa bàn. Đồng thời, xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt và cấp đất, cấp phép đầu tư theo thẩm quyền.

g) Các địa phương, đơn vị chủ rừng được nhà nước giao quản lý rừng và đất lâm nghiệp thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ đối với toàn bộ diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao, đặc biệt là đất có rừng tự nhiên để quản lý, bảo vệ đảm bảo quy định pháp luật. Không để xảy ra tình trạng chặt phá rừng, tự ý san lấp mặt bằng diện tích có rừng khi chưa có quyết định phê duyệt chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của cấp có thẩm quyền.

4. Tiếp tục kiểm tra, rà soát, xử lý, thu hồi diện tích đất lâm nghiệp đã cho thuê, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà không sử dụng hoặc sử dụng không đúng quy định pháp luật để giao cho địa phương quản lý.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, các công ty nông, lâm nghiệp tăng cường quản lý đất lâm nghiệp, nhất là kiểm tra, rà soát, xử lý, thu hồi diện tích đất lâm nghiệp đã cho thuê, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà không sử dụng hoặc sử dụng không đúng quy định pháp luật để giao cho địa phương quản lý.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường phối hợp với các sở, ngành liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, khắc phục và giải quyết dứt điểm tình trạng lấn chiếm rừng và đất rừng trái pháp luật; tổ chức giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về rừng theo quy định của pháp luật.

c) Thanh tra tỉnh tăng cường thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra đã ban hành để phát hiện, xử lý kiên quyết, dứt điểm các vi phạm, không để tồn tại kéo dài; xử lý, giải quyết triệt để, kịp thời các trường hợp phản ánh của người dân về tình hình vi phạm pháp luật đất đai và Luật Lâm nghiệp, để người dân tham gia giám sát thi hành Luật Đất đai và Luật Lâm nghiệp; kịp thời giải quyết các kiến nghị, khiếu nại tố cáo, tranh chấp liên quan đến rừng và đất lâm nghiệp.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Hoàn thành phương án xử lý dứt điểm đối với các diện tích rừng và đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm từ trước đến nay trên địa bàn trong năm 2022; thu hồi các diện tích đất lâm nghiệp do phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp để trồng rừng trái phép, chấm dứt tình trạng mua bán và hợp thức hóa việc sử dụng đất

lâm nghiệp trái pháp luật để giao cho người dân ổn định sản xuất và phát triển rừng theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Nghiên cứu việc sử dụng đất đã thu hồi để thí điểm cho thuê xây dựng Phương án liên doanh, liên kết với các hợp tác xã, doanh nghiệp theo hình thức chuỗi giá trị rừng trồng gỗ lớn có chứng chỉ rừng FSC với cộng đồng dân cư/nhóm hộ. Trên cơ sở đó tiến hành tổng kết, đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm nhân rộng.

5. Điều tra, đo đạc xây dựng hồ sơ quản lý đất, quản lý rừng, phân định ranh giới quản lý của các chủ rừng trên bản đồ và thực địa.

5.1. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, đo đạc, bổ sung các diện tích rừng tự nhiên chưa đưa vào quy hoạch, bao gồm cả rừng tự nhiên trên núi đá theo quy định của Luật Lâm nghiệp để xây dựng hồ sơ quản lý rừng.

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn công tác theo dõi diễn biến rừng, điều tra, bổ sung các diện tích rừng tự nhiên ngoài quy hoạch, bao gồm cả rừng tự nhiên trên núi đá để bổ sung vào quy hoạch lâm nghiệp theo quy định của Luật Lâm nghiệp và xây dựng hồ sơ quản lý rừng theo quy định.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp đo đạc, cập nhật, bổ sung các diện tích đất có rừng tự nhiên vào hồ sơ quản lý đất đai, đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa quản lý đất gắn với quản lý rừng theo quy định.

c) Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện công tác điều tra, bổ sung diện tích rừng tự nhiên núi đá; theo dõi diễn biến và cơ sở dữ liệu rừng hằng năm theo quy định.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã đẩy nhanh tiến độ điều tra, đo đạc đề xuất bổ sung các diện tích rừng tự nhiên chưa đưa vào quy hoạch, kể cả rừng tự nhiên núi đá theo quy định của Luật Lâm nghiệp để xây dựng hồ sơ quản lý rừng, quản lý đất.

5.2. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành phương án giao đất lâm nghiệp, hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất.

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Khẩn trương hoàn thành việc giao đất lâm nghiệp, bao gồm quỹ đất do UBND cấp xã đang quản lý và quỹ đất do các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về cho địa phương cho đồng bào dân tộc, người dân đang thiếu đất sản xuất.

- Thực hiện việc giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng gắn với giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, chỉ đạo hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về đất đai và Luật Lâm nghiệp. ✓

c) Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, chỉ đạo các địa phương hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất theo quy định của pháp luật.

6. Tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 05/8/2021 của Chính phủ; phát huy tối đa các dịch vụ lâm nghiệp, dịch vụ môi trường rừng để tạo nguồn thu; đẩy mạnh các nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng, khai thác các tiềm năng, các dịch vụ mới để tăng nguồn thu, đặc biệt là dịch vụ du lịch sinh thái, các dịch vụ hấp thụ các-bon.

- Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, các sở ngành liên quan nghiên cứu tham mưu, đề xuất chính sách đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến gỗ, chú trọng phát triển các cơ sở chế biến có quy mô lớn, hiện đại để đáp ứng tiềm năng của các doanh nghiệp, người trồng rừng gỗ lớn, rừng có chứng chỉ FSC.

- Tham mưu tổ chức tuyên truyền với người dân, doanh nghiệp hạn chế khai thác rừng non, thực hiện kinh doanh rừng gỗ lớn để tạo nguồn nguyên liệu rừng trồng gỗ lớn, nâng cao hiệu quả kinh doanh rừng trồng. Tập trung hướng dẫn, kêu gọi các doanh nghiệp đã đầu tư nhà máy chế biến trên địa bàn và hỗ trợ các chủ rừng, liên kết để thực hiện chứng chỉ rừng trồng FSC.

- Chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng được giao hằng năm. Tham mưu tổ chức thực hiện tốt công tác trồng rừng thay thế;

- Quản lý nâng cao chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp; gắn với nâng cao chất lượng, năng suất rừng trồng; thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ thành rừng để kinh doanh gỗ lớn.

b) Sở Công Thương xúc tiến kêu gọi đầu tư các nhà máy chế biến tinh sâu trên địa bàn để thúc đẩy việc liên doanh, liên kết với trồng rừng và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm gỗ qua chế biến; xây dựng các cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến lâm sản trong tỉnh; tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm gỗ và lâm sản đã qua chế biến.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp liên doanh, liên kết trồng rừng gỗ lớn, đầu tư nhà máy, cơ sở chế biến gỗ, khu/cụm chế biến gỗ tập trung, ưu tiên các dự án chế biến gỗ tinh sâu, có công nghệ tiên tiến đầu tư vào địa bàn tỉnh.

d) Sở Tài chính tham mưu cân đối, bố trí ngân sách địa phương cho các hoạt động hỗ trợ trồng rừng sản xuất, cấp chứng chỉ rừng theo quy định về đầu tư phát triển rừng.

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao hiểu biết, nhận thức về các mô hình quản lý rừng bền vững, xu hướng của

thị trường, các lợi ích về kinh tế, xã hội, môi trường của việc trồng rừng theo tiêu chuẩn FSC.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đảm bảo cung cấp đủ giống có chất lượng, từng bước được cải thiện cho kế hoạch trồng rừng và cây phân tán hàng năm; hình thành mạng lưới sản xuất và cung ứng giống theo hướng xã hội hóa với nhiều thành phần kinh tế tham gia dưới sự quản lý, giám sát chặt chẽ về chất lượng giống của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh trồng rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển theo Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 4099/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch 1547/KH-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác trồng rừng thay thế.

- Nghiên cứu thành lập câu lạc bộ các nhà sản xuất lâm nghiệp nhằm kết nối thông tin, tư vấn giữa các nhà sản xuất lâm nghiệp (trồng rừng, chế biến, phân phối sản phẩm), kết nối thông tin giữa sản xuất và thị trường để thúc đẩy và nâng cao hiệu quả sản xuất lâm nghiệp.

7. Chủ động hợp tác, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh hợp tác song phương với các tỉnh Khăm-muộn, Sạ-văn-na-khệt (CHDCND Lào) nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản hiệu quả, chặt chẽ. Tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài trợ nước ngoài (vốn ODA, vay ưu đãi và hỗ trợ quốc tế,...) cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, cấp chứng chỉ rừng và xây dựng hạ tầng lâm sinh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tham mưu công tác xúc tiến, kêu gọi các tổ chức quốc tế, nguồn vốn ODA để hỗ trợ cho công tác phát triển rừng; xây dựng các mô hình liên doanh, liên kết; xây dựng phương án quản lý rừng trồng bền vững và cấp chứng chỉ rừng trồng.

c) Ủy ban nhân dân các huyện có đường biên giới tăng cường quan hệ hợp tác trong quản lý bảo vệ rừng vùng giáp ranh, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.

d) Ban quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tăng cường hợp tác liên biên giới Vườn Quốc gia Hin Namno (tỉnh Khăm muộn, nước CHNDND Lào) nhằm trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, thực thi pháp luật, bảo tồn đa dạng sinh học; tiếp tục tăng cường hợp tác với các tổ chức khoa học, bảo tồn trên thế giới và tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn công tác, nghiên cứu nước ngoài đến làm việc, nghiên cứu, quay phim, chụp ảnh tại VQG Phong Nha - Kẻ Bàng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ nhiệm vụ và giải pháp nêu trên để tổ chức thực hiện; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch hằng năm (chậm nhất ngày 10/12) về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm cơ sở đánh giá hiệu quả thực hiện Kế hoạch trong từng thời điểm, giai đoạn. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngoài những nội dung công việc được giao, là cơ quan đầu mối đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, địa phương, định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo các đoàn thể cụ thể hoá một số nội dung của Kế hoạch, bổ sung vào nội dung Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư; tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, có vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Công ty: TNHH MTV LCN Long Đại, BQB, CP Lệ Ninh, CP Việt Trung, CP Giồng LN BTB;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Chi cục Kiểm lâm;
- BQL Khu DTTN Động Châu - KNT;
- Các BQL RPH trong tỉnh;
- Lưu: VT, CVNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm



Phụ lục

Chi tiết nhiệm vụ triển khai kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện chỉ thị số 19-CT/TU ngày 21/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp

(Kèm theo Kế hoạch số 525/KH-UBND ngày 06 tháng 1 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
1	Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao hơn nữa nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và tiếp tục sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp				
1.1	Triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, các địa phương	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
1.2	Tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các sở, ngành liên quan	Các chương trình phát sóng, các tin bài được đăng	Hàng năm
1.3	Giáo dục, tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng của toàn xã hội thông qua việc giáo dục đối tượng học sinh các cấp trong nhà trường.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ngành liên quan	Chương trình giáo dục trong nhà trường	Hàng năm
1.4	Tham mưu cấp kinh phí tuyên truyền bảo vệ, phát triển rừng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính, các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Kinh phí tuyên truyền được cấp	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
2	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
2.1	Kiện toàn, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm, kiểm lâm địa bàn, kiểm lâm rừng đặc dụng và lực lượng bảo vệ rừng của chủ rừng; thực hiện Đề án kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 177/QĐ-TTg ngày 10/02/2022.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nội vụ, các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Báo cáo trình UBND tỉnh	2022-2030
2.2	Nghiên cứu tham mưu ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ đặc thù cho lực lượng Kiểm lâm, bảo vệ rừng đảm bảo thu nhập tương đương với ngành nghề khác cùng khu vực, địa bàn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Dự thảo trình chủ trương ban hành Nghị quyết, Dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh	2022-2023
2.3	Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, TP, TX, chủ rừng	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
2.4	Điều tra kịp thời và xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại rừng, đặc biệt các vụ án hình sự về quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các sở ngành liên quan và UBND các huyện, TP, TX, chủ rừng	Các hành vi xâm hại rừng, đặc biệt các vụ án hình sự về quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản được xử lý kịp thời, nghiêm minh	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
2.5	Nghiên cứu tham mưu cơ chế, chính sách xã hội hóa trong đầu tư, thu hút các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính đơn vị, địa phương liên quan	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	2022-2025
2.6	Nâng cao năng lực của các công ty nông, lâm nghiệp sau sắp xếp phương án đổi mới quản lý sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, công ty nông, lâm nghiệp	Hiệu quả sản xuất, kinh doanh và quản lý bảo vệ rừng được nâng cao	2022 - 2025
2.7	Kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật; xử lý nghiêm minh những vi phạm theo pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành, đơn vị, chủ rừng liên quan	Các đợt kiểm tra, các vụ vi phạm được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh	Hàng năm
2.8	Thực hiện nghiêm túc việc dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, các công ty lâm công nghiệp, UBND các huyện, TP, TX	Rừng tự nhiên được bảo vệ nghiêm ngặt	Hàng năm
2.9	Thu hồi toàn bộ đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng; chấm dứt tình trạng mua, bán và "hợp thức hóa" quyền sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị, chủ rừng liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	2022
2.10	Ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở NN và PTNT, sở, ngành, UBND các huyện, chủ rừng	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
2.11	Kiểm tra, giám sát, chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP, TX, chủ rừng	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
2.12	Điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch và hướng dẫn quản lý, sử dụng đất đai khi sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, TP, TX, các công ty nông lâm nghiệp.	Phương án trình Ủy ban nhân dân tỉnh	Hàng năm
2.13	Đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án quản lý rừng bền vững	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch Đầu tư, UBND các huyện, TP, TX, Công ty TNHH MTV LCN Long Đại, Bắc Q.Bình, BQL Khu DTTN Động Châu - KNT, các BQL RPH trong tỉnh.	Phương án rừng bền vững được phê duyệt	2022-2025
2.14	Các công ty nông, lâm nghiệp khẩn trương xây dựng kế hoạch phát triển vùng trồng rừng gỗ lớn.	Các công ty TNHH MTV LCN Long Đại, Bắc Quảng Bình	Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Kế hoạch phát triển vùng trồng rừng gỗ lớn	2022

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
3	Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt rừng tự nhiên, rừng phòng hộ				
3.1	Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án có chuyên mục đích sử dụng rừng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư/Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
3.2	Thực hiện việc không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
3.3	Chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn việc thực thi pháp luật về chuyển mục đích sử dụng rừng.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, đơn vị, các địa phương	Văn bản	Hàng năm
3.4	Ban hành cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
4	Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý đất, quản lý rừng và lập phương án giao đất, giao rừng				
4.1	Điều tra, đo đạc, bổ sung các diện tích rừng tự nhiên hiện có ngoài quy hoạch, kê cả rừng tự nhiên núi đá để đưa vào quy hoạch rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất.	UBND các huyện, TP, TX	Sở Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, chủ rừng liên quan	Quy hoạch lâm nghiệp	2022-2030

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
4.2	Hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cắm mốc giới, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng đối với các công ty nông, lâm nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Báo cáo kết quả thực hiện	2022
4.3	Tổ chức giao, cho thuê cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý.	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Sở Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan.	Báo cáo diện tích rừng và đất lâm nghiệp được giao	2022
4.4	Thực hiện đánh giá Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Công ty đã được UBND tỉnh phê duyệt tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông, lâm nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
4.5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khắc phục và giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; cơ bản hoàn thành việc xử lý dứt điểm đối với các diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm từ trước đến nay trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã.	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, các chủ rừng và các đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	2022

2

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
5	Tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng				
5.1	Quản lý nâng cao năng suất, chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp. Ưu tiên phát triển giống được sản xuất từ cây mô, hom để trồng rừng sản xuất.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành liên quan, các địa phương	Quy chế quản lý	Hàng năm
5.2	Thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn để kinh doanh gỗ lớn.	UBND các huyện, TP, TX	Sở Nông nghiệp và PTNT	Diện tích, mô hình chuyển đổi	Hàng năm
5.3	Thực hiện nghiêm việc trồng rừng thay thế.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố, thị xã và chủ rừng liên quan	Hoàn thành Kế hoạch hàng năm	Hàng năm
5.4	Tham mưu triển khai Đề án phát triển ngành công nghiệp chế biến gỗ bền vững hiệu quả giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 327/QĐ-TTg ngày 10/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Công thương, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các chủ rừng	Kế hoạch triển khai	2022
5.5	Tham mưu các cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp liên doanh, liên kết trồng rừng gỗ lớn, đầu tư nhà máy, cơ sở chế biến gỗ, khu/cụm chế biến gỗ tập trung. Ưu tiên các dự án chế biến gỗ tinh sâu, có công nghệ tiên tiến đầu tư vào địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các sở, ngành, đơn vị liên quan.	Kế hoạch triển khai	2022-2025

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành
5.6	Đẩy mạnh trồng rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển theo Quyết định số 4099/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh.	UBND các huyện, thành phố, thị xã	Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Hoàn thành Kế hoạch hàng năm	Hàng năm
6	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng				
6.1	Mở rộng thị trường; đẩy mạnh hợp tác song phương với các nước có chung đường biên giới nhằm tăng cường trao đổi thông tin, bảo đảm công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản hiệu quả, chặt chẽ.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
6.2	Tăng cường hợp tác liên biên giới Vườn Quốc gia Hin Nam Nô (tỉnh Khăm muôn, nước CHNDND Lào); hợp tác với các tổ chức khoa học, bảo tồn trên thế giới và tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn công tác, nghiên cứu nước ngoài đến làm việc, nghiên cứu, quay phim, chụp ảnh tại VQG Phong Nha - Kẻ Bàng.	BQL VQG Phong Nha - Kẻ Bàng	Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
6.3	Tham mưu công tác xúc tiến, kêu gọi các tổ chức quốc tế, nguồn vốn ODA để hỗ trợ cho công tác phát triển rừng; xây dựng các mô hình liên doanh, liên kết; xây dựng phương án quản lý rừng trồng bền vững và cấp chứng chỉ rừng trồng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm